BÀI THAM LUẬN

Xây dựng nền y tế số hiện đại, lấy dữ liệu làm nền tảng quản trị và sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo!
Kính thưa các chuyên gia, quý vị đại biểu!

Xây dựng nền y tế số hiện đại đòi hỏi đổi mới đồng bộ hoạt động chuyên môn, quản lý và cung cấp dịch vụ. Trong đó, dữ liệu phải được tạo lập đầy đủ, chuẩn hóa, kết nối an toàn và khai thác phục vụ quyết định quản lý. Hiệu quả cuối cùng phải thể hiện ở chất lượng phục vụ, sự thuận tiện và sự hài lòng của người dân.

Với chủ đề Hội thảo, Sở Y tế Quảng Trị xin trao đổi về kết quả xây dựng nền tảng y tế số, những khó khăn trong quản trị dữ liệu và nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới.

Về kết quả xây dựng dữ liệu Y tế số

- Thứ nhất là về bệnh án điện tử và dữ liệu sức khỏe người dân

+ Hiện tại, toàn tỉnh có 29/29 bệnh viện công bố triển khai bệnh án điện tử, đạt 100%; trong đó 24/29 bệnh viện sử dụng hoàn toàn bệnh án điện tử, đạt khoảng 82,8%. Việc triển khai các hệ thống quản lý bệnh viện, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, bệnh án điện tử và chữ ký số từng bước hình thành nguồn dữ liệu phục vụ chuyên môn, quản lý và kết nối thông tin.

+ 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai tiếp nhận người bệnh BHYT bằng căn cước công dân gắn chip và ứng dụng VNeID, duy trì kết nối dữ liệu với cơ quan Bảo hiểm xã hội; tiếp tục liên thông đơn thuốc điện tử, giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh và các dữ liệu chuyên ngành.

+ Đến ngày 30/9/2026, toàn tỉnh có 705.680 người có Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, đạt 82,8% số người đủ điều kiện, vượt 2,8 điểm phần trăm so với chỉ tiêu năm 2026 được giao. Đây là kết quả quan trọng trong việc đưa thông tin sức khỏe đến người dân, hỗ trợ theo dõi và chăm sóc sức khỏe liên tục.

+ Bên cạnh đó, ngành đã cập nhật 251.748 hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc lên Cổng dữ liệu khám sức khỏe của Bộ Y tế/trên tổng số 1.045.571 người dân được khám (đạt tỷ lệ 24,08%).

Thứ hai về kết quả làm sạch, chuẩn hóa 12 cơ sở dữ liệu

Theo Nghị quyết 214/NQ-CP của Chính phủ, ngành Y tế đang thực hiện quản trị 27 cơ sở dữ liệu, thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 4432/KH-SYT ngày 23/7/2026, triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Sở phân công đầu mối theo lĩnh vực; các đơn vị tổ chức đối chiếu hồ sơ,

xác minh thông tin, xử lý dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp và cập nhật tại nguồn. Đến ngày **03/10/2026**, kết quả cập nhật, chuẩn hóa được tổng hợp như sau:

STT	Cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin	Đã cập nhật, chuẩn hóa/tổng số	Tỷ lệ
1	Cơ sở trợ giúp xã hội	9/9 cơ sở	100%
2	Người làm công tác xã hội	92/92 người	100%
3	Nhân lực y tế	4.771/4.774 người	99,94%
4	Sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản	31.684/33.029 đối tượng	95,93%
5	Môi trường cơ sở y tế	104/110 cơ sở, bản ghi	94,55%
6	Y tế dự phòng, HIV/AIDS	519/582 hồ sơ, bản ghi	89,18%
7	Tiêm chủng quốc gia	719.055/823.353 đối tượng	87,33%
8	Quản lý trẻ em	376.312/446.155 trẻ em	84,35%
9	Người khuyết tật	34.480/50.091 người	68,83%
10.1	Khám bệnh, chữa bệnh – dữ liệu cơ sở	633/930 cơ sở	68,06%
10.2	Khám bệnh, chữa bệnh – người hành nghề	5.269/6.612 cá nhân	79,69%
11	Đối tượng trợ giúp xã hội	80.921/119.106 đối tượng	67,94%
12	An toàn thực phẩm	300/872 cơ sở	34,40%

Kết quả cho thấy 02 cơ sở dữ liệu hoàn thành cập nhật 100%, nhưng tiến độ giữa các lĩnh vực chưa đồng đều. Khối lượng còn lại lớn ở dữ liệu tiêm chủng, trẻ em, người khuyết tật và đối tượng trợ giúp xã hội; an toàn thực phẩm có tỷ lệ cập nhật thấp nhất.

Chiến dịch bước đầu xác định được phạm vi dữ liệu, đầu mối phụ trách và hồ sơ tồn đọng. Tuy nhiên, số hồ sơ đã cập nhật chưa đồng nghĩa với số hồ sơ đã được xác nhận sạch; cần tiếp tục kiểm tra trên hệ thống, đối soát và đánh giá khả năng sử dụng.

Thứ ba về thủ tục hành chính,

Sở Y tế có 153/156 thủ tục hành chính được cung cấp trên các hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, đạt 98,08%; 70/70 thủ tục đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đạt 100%.

Thứ tư là về đảm bảo an toàn thông tin,

Đến ngày 25/9/2026, 23/34 hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ an

toàn thông tin. Toàn bộ 36/36 đơn vị tham gia tập huấn an ninh mạng, với 4.931/4.946 công chức, viên chức, đạt 99,7%.

Thứ năm là về Kho dữ liệu ngành Y tế,

Sở Y tế đang thực hiện công việc chuẩn bị đầu tư Kho dữ liệu ngành Y tế, Hệ thống điều phối thông tin y tế. Đây là các nhiệm vụ tạo điều kiện kết nối, khai thác dữ liệu toàn ngành trong giai đoạn tiếp theo.

Về khó khăn và vướng mắc,

Thứ nhất là về dữ liệu: Thông tin còn phân tán giữa nhiều phần mềm, thiếu định danh, chưa thống nhất danh mục và cập nhật biến động. Lĩnh vực bảo trợ xã hội – trẻ em còn khó khăn trong xác minh, đối soát; khám bệnh, chữa bệnh còn cơ sở tư nhân chưa chủ động cập nhật; dự phòng còn hồ sơ tiêm chủng trùng, nghi trùng và dữ liệu HIV/AIDS chưa đồng bộ. An toàn thực phẩm còn 572/872 cơ sở thiếu thông tin đăng ký kinh doanh, trong khi hệ thống dùng chung chưa vận hành.

Thứ hai là về nhân lực và phối hợp: Một số bệnh viện thiếu cán bộ CNTT; cán bộ cấp xã, trạm y tế chủ yếu kiêm nhiệm. Việc xác minh hồ sơ phải thực hiện thủ công, phối hợp phản hồi còn chậm, làm ảnh hưởng tiến độ cập nhật.

Thứ ba là về hạ tầng và hệ thống: Thiết bị, đường truyền và biện pháp bảo đảm an toàn thông tin chưa đồng bộ; một số phần mềm lỗi, quá tải hoặc chưa hỗ trợ kết nối. Nguồn lực đầu tư và kinh phí duy trì còn hạn chế.

Thứ tư là về số hóa tài liệu quản lý: Việc kiểm kê, số hóa, lập danh mục và chuẩn hóa thông tin tài liệu chưa đồng bộ, nhất là hồ sơ bàn giao sau sắp xếp, gây khó khăn cho tra cứu và tái sử dụng. Dữ liệu dân số, quản trị công cần tiếp tục được đánh giá về chất lượng và khả năng kết nối.

Về nhiệm vụ trong tâm trong thời gian đến,

Thứ nhất, xây dựng và duy trì dữ liệu tại nguồn. Kiểm kê các cơ sở dữ liệu, hệ thống và tài liệu quản lý; xác định dữ liệu gốc, đơn vị tạo lập, đầu mối quản trị và trách nhiệm xác nhận. Tiếp tục xử lý hồ sơ tồn đọng của chiến dịch, mở rộng chuẩn hóa dữ liệu toàn ngành; duy trì cập nhật thường xuyên, kiểm tra lỗi và sửa sai tại nguồn.

Thứ hai, hoàn thiện bệnh án điện tử, phát triển bệnh viện thông minh. Tập trung hoàn thiện tại 05 bệnh viện còn lại và triển khai tại 77 trạm y tế xã, phường cùng Trung tâm Y tế Quân dân Y Cồn Cỏ, hướng tới sử dụng hoàn toàn bệnh án điện tử, không sử dụng bệnh án giấy từ ngày 01/01/2027. Đề xuất thí điểm bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Trị và Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Ninh; gắn liên thông dữ liệu với cải tiến quy trình, điều phối người bệnh và quản trị nguồn lực. Đánh giá kết quả để nhân rộng, tái sử dụng giải pháp phù hợp tại cơ ở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn tỉnh.

Thứ ba, tổ chức kết nối và khai thác dữ liệu phục vụ điều hành. Hoàn

thiện phạm vi, kiến trúc Kho dữ liệu và Hệ thống điều phối; làm rõ dữ liệu lưu trữ, xử lý tại tỉnh và dữ liệu khai thác từ hệ thống của Bộ Y tế, nền tảng dùng chung của tỉnh.

Thứ tư, lấy trải nghiệm và sự hài lòng của người dân làm thước đo. Đo thời gian chờ khám, tỷ lệ phải khai lại thông tin, mức độ thuận tiện khi tiếp cận kết quả và sự hài lòng theo từng khâu phục vụ. Đồng thời theo dõi thời gian hoàn thiện hồ sơ, thao tác nhập trùng và tổng hợp báo cáo của nhân viên y tế. Đo hiện trạng để giao mục tiêu cải thiện; sử dụng phản hồi làm căn cứ điều chỉnh quy trình và phần mềm.

Thứ năm, số hóa tài liệu gắn với tái sử dụng. Ưu tiên hồ sơ có nhu cầu khai thác thường xuyên, tài liệu bàn giao và hồ sơ thủ tục hành chính; gắn số hóa với lập danh mục, chuẩn hóa thông tin, kiểm tra chất lượng và phân quyền. Kết quả số hóa phải phục vụ tra cứu, bàn giao và giảm yêu cầu cung cấp lại thông tin.

Thứ sáu, bảo đảm an toàn dữ liệu và năng lực vận hành. Hoàn thiện hồ sơ cấp độ và triển khai các biện pháp thực tế; kiểm soát tài khoản, phân quyền, ghi nhật ký, sao lưu, kiểm tra phục hồi và ứng phó sự cố. Đào tạo theo vị trí công việc, bố trí đầu mối hỗ trợ tuyến cơ sở; xác định rõ trách nhiệm của đơn vị quản lý và nhà cung cấp dịch vụ.

Về kiến nghị và đề xuất

- Đề nghị Bộ Y tế hoàn thiện hệ thống dùng chung, chuẩn dữ liệu, danh mục, mã định danh và phương thức kết nối; khắc phục lỗi phần mềm, hỗ trợ đối soát và sớm hướng dẫn mô hình Kho dữ liệu y tế tại địa phương.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm nguồn lực cho hạ tầng, an toàn thông tin, số hóa tài liệu, đào tạo và duy trì vận hành; hỗ trợ thí điểm bệnh viện thông minh, đánh giá để nhân rộng.

- Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan phối hợp về kiến trúc, kết nối, xác minh và đối soát dữ liệu.

- Đề nghị UBND cấp xã bảo đảm điều kiện để trạm y tế triển khai bệnh án điện tử, cập nhật dữ liệu và phối hợp xử lý hồ sơ tồn đọng.

Kính thưa quý vị đại biểu!

Xây dựng nền y tế số hiện đại phải gắn tạo lập dữ liệu với quản trị an toàn, khai thác thường xuyên và cải tiến dịch vụ. Ngành Y tế Quảng Trị xác định dữ liệu tin cậy là nền tảng hỗ trợ điều hành; sự thuận tiện, chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người dân là thước đo hiệu quả hoạt động.

Xin trân trọng cảm ơn!